

VẬN DỤNG VÀ PHÁT TRIỂN SÁNG TẠO TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH TRONG CÔNG TÁC PHÒNG, CHỐNG LÃNG PHÍ HIỆN NAY

★ THS CHU QUỐC TOẢN

★ TS TRỊNH THẮNG QUYẾT

Ban Nội chính Trung ương

★ LÂM THÀNH ĐẠT

Tòa án nhân dân khu vực 11 - Tây Ninh

DOI: <https://doi.org/10.70786/LLCT.583.2026.302>

● **Tóm tắt:** Sinh thời, Chủ tịch Hồ Chí Minh luôn đặc biệt quan tâm việc phòng, chống tham ô, lãng phí. Người coi tệ tham ô, lãng phí, quan liêu là giặc nội xâm, là kẻ thù của nhân dân, là “tội lỗi đê tiện nhất” trong xã hội. Trong những năm qua, Đảng ta đã vận dụng và phát triển sáng tạo tư tưởng của Người, xác định rõ việc phòng, chống lãng phí là nhiệm vụ trọng tâm, thường xuyên, gắn với phòng, chống tham nhũng và tiêu cực. Bài viết làm rõ sự vận dụng và phát triển sáng tạo tư tưởng Hồ Chí Minh về phòng, chống lãng phí trong việc xây dựng và ban hành các nghị quyết của Đảng về công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực; nêu bật những kết quả đã đạt được trong thời gian qua.

● **Từ khóa:** tư tưởng Hồ Chí Minh; phòng, chống lãng phí; tham ô, quan liêu.

Creatively applying and developing Ho Chi Minh Thought in current anti-wastefulness work

● **Abstract:** During his lifetime, President Ho Chi Minh always paid special attention to preventing and combatting embezzlement and wastefulness. He regarded embezzlement, wastefulness, and bureaucracy as internal invaders, enemies of the people, and the “most despicable sins” in society. Over the past years, our Party has creatively applied and developed his thought, clearly identifying the prevention and control of wastefulness as a central and regular task linked with the fight against corruption and negative phenomena. The article clarifies the creative application and development of Ho Chi Minh Thought on anti-wastefulness in the formulation and issuance of Party resolutions regarding the fight against corruption, wastefulness, and negative phenomena, while highlighting the results achieved in recent times.

● **Keywords:** Ho Chi Minh Thought; combating wastefulness, embezzlement, bureaucracy.

1. Mở đầu

Trong tiến trình phát triển của cách mạng Việt Nam, tư tưởng về phòng, chống lãng phí của Hồ Chí Minh luôn giữ vị trí đặc biệt quan trọng, vừa là chuẩn mực đạo đức, vừa là nguyên tắc nền tảng của quản trị quốc gia. Bước vào kỷ nguyên phát triển mới gắn với chuyển đổi số, hội nhập quốc tế sâu rộng và yêu cầu phát triển bền vững, việc vận dụng và phát triển sáng tạo tư tưởng Hồ Chí Minh về phòng, chống lãng phí càng trở nên cấp thiết, nhằm nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước, củng cố nền tảng đạo đức xã hội và giảm thiểu các lực cản đối với tăng trưởng, phát triển kinh tế - xã hội.

Thời gian qua, Đảng ta đã tập trung hoàn thiện về thể chế và tổ chức, thể hiện rõ quyết tâm chính trị trong phòng, chống lãng phí. Việc kịp thời kiện toàn, bổ sung chức năng “phòng, chống lãng phí” cho Ban Chỉ đạo Trung

ương về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực thành Ban Chỉ đạo Trung ương về phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực, cũng như mở rộng chức năng tương ứng ở cấp tỉnh (Bộ Chính trị, 2024), không chỉ mang ý nghĩa điều chỉnh về tổ chức mà còn phản ánh sự phát triển nhận thức lý luận và thực tiễn về vị trí, vai trò của công tác này trong tổng thể nhiệm vụ xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị.

Cùng với đó, việc đẩy mạnh sắp xếp, tinh gọn bộ máy của hệ thống chính trị theo hướng tinh thông, hiệu năng, hiệu lực, hiệu quả đã và đang tạo ra những chuyển biến tích cực (Ban Chấp hành Trung ương, 2017): giảm thiểu đầu

môi trung gian, tinh giản biên chế hưởng lương từ ngân sách, nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức; đồng thời góp phần tháo gỡ các “điểm nghẽn” thể chế, tăng cường trách nhiệm phục vụ nhân dân và mở rộng không gian phát triển kinh tế - xã hội. Những kết quả này vừa là biểu hiện sinh động của việc vận dụng tư tưởng Hồ Chí Minh, vừa đặt ra yêu cầu tiếp tục phát triển sáng tạo tư tưởng của Người trong điều kiện mới.

2. Nội dung

2.1. Đảng ta vận dụng và phát triển sáng tạo tư tưởng Hồ Chí Minh trong xây dựng và ban hành các nghị quyết về công tác phòng, chống lãng phí

Sinh thời, Hồ Chí Minh xác định công tác phòng, chống lãng phí là một nhiệm vụ cấp bách trong xây dựng chế độ mới và là phẩm chất đạo đức cốt lõi của người cán bộ, đảng viên. Hồ Chí Minh chỉ rõ: “Lãng phí tuy khác

với tham ô ở chỗ người gây ra lãng phí không trực tiếp trộm cắp của công làm của riêng. Nhưng kết quả thì làm tổn hại rất nghiêm trọng cho Nhà nước, cho nhân dân. Lãng phí có nhiều nguyên nhân. Hoặc vì lập kế hoạch không chu đáo. Hoặc vì trong khi thực hiện kế hoạch tính toán không cẩn thận. Hoặc vì bệnh hình thức, xa xỉ, phô trương. Hoặc vì thiếu tinh thần bảo vệ của công. Nói tóm lại là vì thiếu ý thức trách nhiệm, thiếu ý thức quý trọng sức của, sức người của Nhà nước và của nhân dân” (Hồ Chí Minh, 2011b, tr.141).

Theo Người, lãng phí tuy không trực tiếp lấy của công làm của cá nhân mình như tham ô,

Trong tiến trình phát triển của cách mạng Việt Nam, tư tưởng về phòng, chống lãng phí của Hồ Chí Minh luôn giữ vị trí đặc biệt quan trọng, vừa là chuẩn mực đạo đức, vừa là nguyên tắc nền tảng của quản trị quốc gia.

nhưng tác hại gây ra “ngang với tham ô”, thậm chí tai hại hơn vì nó xảy ra công khai, phổ biến. Lãng phí được coi là “bạn đồng minh của thực dân, phong kiến” vì nó phá hoại tài sản và làm suy yếu sức mạnh của Nhà nước: “Tham ô, lãng phí và bệnh quan liêu là kẻ thù của nhân dân, của bộ đội và của Chính phủ” (Hồ Chí Minh, 2011a, tr.357). Người nhiều lần nhấn mạnh: “Chúng ta phải kiên quyết chống nạn lãng phí ở các cơ quan và trong sinh hoạt của chúng ta. Chống cách tiêu dùng bừa bãi tiền của của nhân dân và vốn liếng của Chính phủ. Hiện nay có những cuộc khai hội, những lễ kỷ niệm, những đám yến tiệc tốn hàng vạn, hàng chục vạn cần phải chấm dứt nạn phô trương ấy, lãng phí ấy” (Hồ Chí Minh, 2011a, tr.367). Lãng phí không phải chỉ là tiêu tốn tiền của, mồ hôi công sức của nhân dân, mà còn làm tha hóa, suy thoái đạo đức cách mạng, phá hoại tinh thần trong sạch, ý chí vượt khó của cán bộ, đảng viên, là nguy cơ đe dọa trực tiếp đến an nguy quốc gia và sự tồn vong của chế độ.

Lãng phí là hao phí mồ hôi, công sức của nhân dân, của cải vật chất trong xã hội do nhân dân lao động đổ mồ hôi, công sức làm ra. Do vậy, mọi sự lãng phí dù là nhỏ nhất cũng là có tội với dân, cản trở sự phát triển của đất nước.

Theo Người, tiết kiệm và chống lãng phí là một nội dung trung tâm của đạo đức cách mạng, gắn liền với các phẩm chất cốt lõi “Cần, Kiệm, Liêm, Chính”. Cán bộ, đảng viên phải là tấm gương đi đầu trong lối sống trong sạch, giản dị.

Phòng, chống lãng phí cần kết hợp giữa việc nâng cao nhận thức, hình thành ý thức tự giác và xây dựng các quy chế quản lý chặt chẽ tài sản công, chống bệnh quan liêu.

Người yêu cầu việc thực hành tiết kiệm, chống lãng phí không chỉ dừng lại ở khẩu hiệu

hay lý thuyết mà phải trở thành hành động thực tế hằng ngày của mỗi cá nhân và tổ chức.

Vận dụng tư tưởng của Người, trong các chỉ thị, nghị quyết của Đảng thời gian qua đã thể hiện sự kế thừa và phát triển toàn diện tư tưởng Hồ Chí Minh về phòng, chống lãng phí trong điều kiện mới của đất nước, đặc biệt là trong Văn kiện Đại hội XIV của Đảng và Nghị quyết số 04-NQ/TW của Hội nghị Trung ương 2 khóa XIV về tiếp tục tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực trong giai đoạn mới.

Sinh thời, Hồ Chí Minh xem tham ô, lãng phí và quan liêu là “giặc nội xâm”, là những căn bệnh nguy hiểm làm suy yếu bộ máy nhà nước, làm giảm niềm tin của nhân dân và đe dọa sự tồn vong của chế độ. Hiện nay, Đảng đã phát triển tư tưởng của Người lên tầm chiến lược quản trị quốc gia hiện đại, gắn công tác phòng, chống lãng phí với xây dựng Đảng, kiểm soát quyền lực, phát triển kinh tế - xã hội và mục tiêu phát triển bền vững đất nước đến năm 2045. Điều này thể hiện bước phát triển trong tư duy lý luận của Đảng, phản ánh yêu cầu thực tiễn của quá trình xây dựng Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa, phát triển nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế sâu rộng hiện nay.

Đại hội XIV của Đảng tiếp tục khẳng định: “kiên quyết, kiên trì đấu tranh phòng, chống tham nhũng, lãng phí, quan liêu, tiêu cực” (ĐCSVN, 2026, tr.83-84); Nghị quyết số 04-NQ/TW đã khẳng định sau 20 năm thực hiện Nghị quyết Trung ương 3 khóa X, công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực đã đạt được “nhiều kết quả rất quan trọng, toàn diện, có bước tiến mạnh, đột phá lớn”, góp phần “xây dựng Đảng và hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh, giữ vững ổn định chính

trị, thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội, củng cố niềm tin của nhân dân đối với Đảng, Nhà nước và chế độ”.

Nhận định này cho thấy, Đảng đã nhìn nhận chống lãng phí không còn đơn thuần là thực hành tiết kiệm trong quản lý tài chính công như trước đây mà đã xác định là nhiệm vụ chiến lược, có ý nghĩa đặc biệt quan trọng đối với hiệu quả quản trị quốc gia và sự phát triển bền vững của đất nước. Theo tinh thần đó, phòng, chống lãng phí không chỉ nhằm ngăn chặn thất thoát ngân sách nhà nước mà còn hướng tới bảo vệ, khai thác và sử dụng hiệu quả toàn bộ nguồn lực quốc gia phục vụ phát triển đất nước và nâng cao đời sống nhân dân.

Tinh thần kế thừa tư tưởng Hồ Chí Minh được thể hiện rất rõ trong việc Đảng tiếp tục xác định công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực là nhiệm vụ trọng tâm, thường xuyên của cả hệ thống chính trị, đặt dưới sự lãnh đạo trực tiếp, toàn diện của Đảng và sự giám sát của nhân dân. Quan điểm “kiên quyết, kiên trì, thường xuyên, liên tục, không có vùng cấm, không có ngoại lệ” là sự phát triển trực tiếp từ tư tưởng Hồ Chí Minh về đấu tranh chống tham ô, lãng phí, quan liêu. Tuy nhiên, trong điều kiện hiện nay, Đảng đã mở rộng phạm vi và chiều sâu của công tác phòng, chống lãng phí khi tiếp cận vấn đề này không chỉ dưới góc độ đạo đức công vụ mà còn từ phương diện thể chế, kiểm soát quyền lực và hiệu quả quản trị quốc gia. Nếu trước đây lãng phí chủ yếu được hiểu là sử dụng tiền bạc, vật tư, thời gian vượt quá nhu cầu cần thiết hoặc sai mục đích thì hiện nay Đảng đã nhìn nhận lãng phí ở phạm vi rộng hơn rất nhiều, bao gồm cả lãng phí nguồn lực đất đai, tài nguyên, tài sản công, đầu tư công, lãng phí cơ hội phát triển, lãng phí thời gian, lãng phí nguồn nhân

lực và lãng phí cơ hội đổi mới sáng tạo. Đây là bước phát triển trong tư duy lý luận bởi trong bối cảnh hiện nay, việc sử dụng kém hiệu quả nguồn lực quốc gia cũng có thể tạo ra những hậu quả nghiêm trọng tương tự như thất thoát tài sản công.

Một trong những điểm nổi bật nhất thể hiện sự phát triển tư tưởng Hồ Chí Minh trong Nghị quyết số 04-NQ/TW là việc xác định “phòng ngừa từ gốc là căn bản, kiểm soát quyền lực là cốt lõi, ứng dụng khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số là trọng tâm”. Đây là bước phát triển quan trọng bởi trong tư tưởng Hồ Chí Minh, chống lãng phí chủ yếu được thực hiện thông qua giáo dục đạo đức cách mạng, nâng cao tinh thần trách nhiệm, thực hành tiết kiệm và ý thức phục vụ nhân dân của đội ngũ cán bộ, đảng viên. Trong bối cảnh hiện nay, Đảng tiếp cận vấn đề lãng phí dưới góc độ quản trị quốc gia hiện đại, chỉ ra nguyên nhân của lãng phí không chỉ bắt nguồn từ sự suy thoái đạo đức cá nhân mà còn xuất phát từ những hạn chế, bất cập trong thể chế, cơ chế quản lý, phân bổ và kiểm soát nguồn lực. Chính vì vậy, Nghị quyết yêu cầu phải hoàn thiện đồng bộ hệ thống pháp luật, sửa đổi Luật Phòng, chống tham nhũng, Luật Đất đai và các quy định liên quan; tăng cường công khai, minh bạch, trách nhiệm giải trình, kiểm soát tài sản, thu nhập và xây dựng cơ chế kiểm soát quyền lực chặt chẽ trong các lĩnh vực dễ phát sinh tham nhũng, lãng phí, tiêu cực. Điều này cho thấy, Đảng đã chuyển mạnh từ tư duy “thực hành tiết kiệm” sang “quản trị hiệu quả nguồn lực quốc gia”, lấy hiệu quả phát triển kinh tế - xã hội và lợi ích quốc gia - dân tộc làm thước đo cho công tác phòng, chống lãng phí.

Các văn kiện của Đảng hiện nay đã kế thừa và phát triển tư tưởng Hồ Chí Minh về vai trò

của nhân dân trong phòng, chống lãng phí và kiểm soát quyền lực nhà nước. Hồ Chí Minh khẳng định “dễ trăm lần không dân cũng chịu, khó vạn lần dân liệu cũng xong”, đồng thời nhấn mạnh muốn chống tham ô, lãng phí hiệu quả thì phải dựa vào dân, phát huy quyền làm chủ và sự giám sát của nhân dân.

Kế thừa tinh thần đó, Nghị quyết số 04-NQ/TW nhấn mạnh yêu cầu phát huy vai trò giám sát của Quốc hội, Mặt trận Tổ quốc, báo chí, truyền thông và nhân dân đối với hoạt động công vụ và việc

thực thi quyền lực nhà nước. Nghị quyết yêu cầu hoàn thiện cơ chế để nhân dân kiến nghị, phản ánh, tố giác tham nhũng, lãng phí, tiêu cực; tăng cường trách nhiệm giải trình và xây dựng bộ tiêu chí đánh giá mức độ hài lòng của người dân, doanh nghiệp đối với hoạt động của cơ quan nhà nước. Điều này cho thấy, công tác phòng,

chống lãng phí hiện nay không chỉ được thực hiện thông qua hoạt động thanh tra, kiểm tra nội bộ mà còn được đặt trong cơ chế giám sát xã hội rộng lớn, góp phần thúc đẩy dân chủ xã hội chủ nghĩa và xây dựng Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa.

Một nội dung rất mới, thể hiện sự phát triển sáng tạo tư tưởng Hồ Chí Minh trong điều kiện hiện nay là việc Đảng kết hợp hài hòa giữa đấu tranh phòng, chống lãng phí với khuyến khích đổi mới sáng tạo và kiến tạo phát triển. Nếu trước đây việc xử lý sai phạm

chủ yếu nhấn mạnh tính nghiêm minh thì hiện nay Nghị quyết đã bổ sung quan điểm “vừa kiên quyết đấu tranh, vừa kiến tạo phát triển”, “khuyến khích, bảo vệ người đổi mới, sáng tạo, dám nghĩ, dám làm vì lợi ích chung”. Đây là bước phát triển rất quan trọng trong tư duy lý luận và quản trị quốc gia bởi thực tiễn thời gian qua cho thấy tâm lý sợ trách nhiệm, né tránh, đùn đẩy công việc trong một bộ phận cán bộ đã gây ra không ít hệ quả tiêu cực, làm chậm tiến độ đầu tư

công, chậm giải ngân nguồn lực và làm mất cơ hội phát triển của đất nước. Việc Đảng chủ trương nghiên cứu cơ chế miễn, giảm hoặc loại trừ trách nhiệm hình sự đối với những trường hợp đổi mới sáng tạo vì lợi ích chung nhưng gặp rủi ro khách quan cho thấy sự đổi mới mạnh mẽ trong tư duy quản trị, vừa bảo đảm kiểm soát quyền lực chặt chẽ, vừa tạo

môi trường pháp lý thuận lợi để khuyến khích đổi mới sáng tạo và giải phóng nguồn lực phát triển.

Bên cạnh đó, Nghị quyết số 04-NQ/TW còn mở rộng phạm vi phòng, chống lãng phí sang các lĩnh vực chiến lược mới như chuyển đổi số, công nghệ mới, năng lượng, tài nguyên và bảo vệ môi trường. Điều này phản ánh bước phát triển trong nhận thức của Đảng về lãng phí theo hướng toàn diện và bền vững hơn. Nếu trước đây lãng phí chủ yếu được hiểu là chi tiêu vượt mức cần thiết thì hiện nay đã mở rộng sang

Một nội dung rất mới, thể hiện sự phát triển sáng tạo tư tưởng Hồ Chí Minh trong điều kiện hiện nay là việc Đảng kết hợp hài hòa giữa đấu tranh phòng, chống lãng phí với khuyến khích đổi mới sáng tạo và kiến tạo phát triển. Nếu trước đây việc xử lý sai phạm chủ yếu nhấn mạnh tính nghiêm minh thì hiện nay Nghị quyết đã bổ sung quan điểm “vừa kiên quyết đấu tranh, vừa kiến tạo phát triển”, “khuyến khích, bảo vệ người đổi mới, sáng tạo, dám nghĩ, dám làm vì lợi ích chung”.

lãng phí tài nguyên thiên nhiên, lãng phí năng lượng, lãng phí cơ hội chuyển đổi số, lãng phí cơ hội đổi mới sáng tạo và lãng phí nguồn lực phát triển quốc gia. Quan điểm này hoàn toàn phù hợp với yêu cầu xây dựng nền kinh tế xanh, kinh tế số, kinh tế tuần hoàn và mô hình tăng trưởng bền vững của Việt Nam trong giai đoạn mới.

Có thể khẳng định, Văn kiện Đại hội XIV của Đảng và Nghị quyết số 04-NQ/TW đã kế thừa nhất quán và phát triển toàn diện tư tưởng Hồ Chí Minh về phòng, chống lãng phí trong điều kiện mới. Từ nền tảng đạo đức “cần, kiệm, liêm, chính”, Đảng đã nâng tầm công tác phòng, chống lãng phí thành chiến lược kiểm soát quyền lực, hoàn thiện thể chế, xây dựng quốc gia liêm chính, nâng cao hiệu quả quản trị quốc gia và phát triển bền vững đất nước. Đây không chỉ là sự vận dụng sáng tạo tư tưởng Hồ Chí Minh mà còn thể hiện bước phát triển quan trọng trong tư duy lý luận của Đảng trước yêu cầu đổi mới mô hình tăng trưởng, xây dựng Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa hiện đại và khơi thông hiệu quả mọi nguồn lực cho sự phát triển đất nước trong kỷ nguyên mới.

2.2. Một số kết quả trong công tác phòng, chống lãng phí

Ngay sau khi Ban Chỉ đạo Trung ương về phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực được kiện toàn, Ban Chỉ đạo đã khải trương ban hành nhiều kết luận chỉ đạo quan trọng như:

(1) Lãnh đạo, chỉ đạo đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền, phổ biến, giáo dục, nâng cao nhận thức, trách nhiệm cho cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, người lao động trong phòng, chống lãng phí. Tổ chức các cuộc vận động, phong trào thi đua thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trong toàn quốc.

(2) Lãnh đạo, chỉ đạo, tham mưu, ban hành các chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước về phòng, chống lãng phí; làm rõ nguyên nhân, điều kiện phát sinh lãng phí, những sơ hở, bất cập trong cơ chế, chính sách, pháp luật để kiến nghị, yêu cầu cơ quan có thẩm quyền ngăn ngừa, khắc phục, hoàn thiện.

(3) Chỉ đạo thực hiện đồng bộ công tác đấu tranh phòng, chống lãng phí, gắn với phòng, chống tham nhũng, tiêu cực; ngăn chặn, đẩy lùi, xử lý nghiêm cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức và các tổ chức, cá nhân liên quan có hành vi gây lãng phí; lợi dụng việc phòng, chống lãng phí để trục lợi, gây tổn hại đối với người khác hoặc vu khống, xuyên tạc chống phá Đảng, Nhà nước và chế độ.

(4) Chỉ đạo đôn đốc, kiểm tra, giám sát việc thực hiện các chủ trương, đường lối, quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước về phòng, chống lãng phí. Trong đó, tập trung kiểm tra, giám sát cấp ủy, tổ chức đảng, người đứng đầu, cán bộ giữ cương vị lãnh đạo, quản lý ở những lĩnh vực, địa bàn, vị trí công tác dễ phát sinh lãng phí, dư luận xã hội quan tâm.

(5) Chỉ đạo nâng cao hiệu quả phát hiện, xử lý lãng phí thông qua công tác kiểm tra, giám sát, thanh tra, kiểm toán, điều tra, truy tố, xét xử, thi hành án và giải quyết khiếu nại, tố cáo, phản ánh, kiến nghị; xử lý nghiêm, đồng bộ giữa kỷ luật của Đảng với pháp luật của Nhà nước, kỷ luật của đoàn thể và xử lý hình sự đối với cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức vi phạm. Tăng cường công tác phối hợp giữa các cơ quan chức năng trong phòng, chống lãng phí và trong giải quyết những vụ án, vụ việc gây lãng phí, nhất là các vụ án, vụ việc gây lãng phí nghiêm trọng, phức tạp, dư luận xã hội quan tâm.

(6) Lãnh đạo, chỉ đạo công tác sơ kết, tổng kết thực tiễn, nghiên cứu lý luận về phòng, chống lãng phí; nghiên cứu, đánh giá những hành vi gây lãng phí mới phát sinh của cấp ủy, tổ chức đảng, cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức và các tổ chức, cá nhân liên quan đề tham mưu, đề xuất Ban Chỉ đạo Trung ương xem xét, đưa vào diện tập trung chỉ đạo phòng, chống.

Trên cơ sở nhận thức lãng phí là nguy cơ ảnh hưởng trực tiếp đến hiệu quả quản trị quốc gia và sự phát triển bền vững của đất nước, Ban Chỉ đạo xác định công tác phòng, chống lãng phí là nhiệm vụ chung của toàn Đảng, toàn dân và cả hệ thống chính trị. Việc triển khai được thực hiện đồng bộ trên nhiều lĩnh vực, trước hết tập trung trong khu vực công, trọng tâm là phòng, chống lãng phí trong quản lý, sử dụng tài chính công, tài sản công, đầu tư công và khai thác, sử dụng các nguồn lực quốc gia (Ban Chỉ đạo Trung ương về phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực, 2025). Quá trình lãnh đạo, chỉ đạo và triển khai thực hiện công tác phòng, chống lãng phí bước đầu đạt được rất nhiều kết quả tích cực, với nhiều dấu ấn quan trọng, mang tính đột phá khi kết hợp chặt chẽ giữa “phòng” và “chống”, giúp tiết kiệm, khơi thông và sử dụng hiệu quả hơn các nguồn lực quốc gia. Chẳng hạn như vụ việc Bệnh viện Bạch Mai cơ sở 2, Bệnh viện Hữu nghị Việt Đức cơ sở 2 là hai dự án trọng điểm quốc gia có quy mô lớn với tổng mức đầu tư khoảng 10.000 tỷ đồng, sau nhiều năm bị bỏ hoang và đình trệ, Chính phủ đã chỉ đạo quyết liệt và yêu cầu đưa hai bệnh viện này vào hoạt động trong quý II/2026 (Hiền Minh, 2026). Cùng với đó, hàng nghìn công trình, dự án lớn ở các bộ, ngành và địa phương đang tiếp tục được triển khai thực hiện, đưa vào sử dụng sau nhiều năm

chậm tiến độ. Những kết quả của công tác phòng, chống lãng phí được biểu hiện cụ thể như sau:

Thứ nhất, công tác phòng, chống lãng phí có sự chuyển biến mạnh mẽ trong nhận thức và hành động. Nếu trước đây, lãng phí thường được nhìn nhận chủ yếu dưới góc độ thực hành tiết kiệm trong chỉ tiêu công thì hiện nay vấn đề này đã được tiếp cận toàn diện hơn, gắn với kiểm soát quyền lực, nâng cao hiệu quả quản trị quốc gia và bảo đảm phát triển bền vững. Việc đặt phòng, chống lãng phí trong mối quan hệ chặt chẽ với phòng, chống tham nhũng, tiêu cực cho thấy nhận thức rõ rằng lãng phí không chỉ gây thất thoát nguồn lực mà còn là môi trường làm phát sinh tham nhũng, lợi ích nhóm và các biểu hiện suy thoái trong bộ máy nhà nước. Đồng thời, việc xác định đây là nhiệm vụ của cả hệ thống chính trị phản ánh yêu cầu phải có sự tham gia đồng bộ của các cơ quan đảng, nhà nước, tổ chức chính trị - xã hội và nhân dân trong kiểm tra, giám sát, phát hiện và xử lý các hành vi gây lãng phí. Điều đó cũng cho thấy, công tác phòng, chống lãng phí hiện nay không còn dừng ở tuyên truyền, vận động mà đã chuyển sang hành động quyết liệt thông qua hoàn thiện thể chế, siết chặt kỷ luật, kỷ cương, nâng cao trách nhiệm giải trình, tăng cường thanh tra, kiểm tra và kiểm soát việc quản lý, sử dụng tài chính công, tài sản công, đầu tư công và các nguồn lực phát triển của đất nước.

Thứ hai, công tác phòng, chống lãng phí gắn với việc hoàn thiện thể chế. Đảng ta đã xác định rõ, công tác phòng, chống lãng phí phải gắn với việc hoàn thiện thể chế và chính sách, coi đây là giải pháp căn cơ và lâu dài nhằm nâng cao hiệu quả quản lý, sử dụng các nguồn lực quốc gia. Cụ thể, Đảng đã lãnh

đạo, chỉ đạo ban hành chủ trương, quy định để tháo gỡ khó khăn, vướng mắc và điểm nghẽn để đưa nguồn lực đất đai, tài sản công vào phát triển kinh tế - xã hội, góp phần thúc đẩy tăng trưởng.

Thời gian qua, dưới sự lãnh đạo của Đảng, Quốc hội, Chính phủ đã triển khai thực hiện việc xây dựng, ban hành Luật Đất đai năm 2024, Luật Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí năm 2025, Nghị quyết 170/2024/QH15, Nghị quyết 254/2025/QH15, Nghị quyết 29/2026/QH16, Nghị định 147/2026/NĐ-CP,... Việc tập trung đột phá vào xây dựng cơ chế, sửa đổi và hoàn thiện các quy định pháp luật phản ánh nhận thức rõ ràng, nhiều biểu hiện lãng phí hiện nay không chỉ xuất phát từ ý thức trách nhiệm của cá nhân mà còn bắt nguồn từ những bất cập, chồng chéo, thiếu đồng bộ trong hệ thống thể chế. Đồng thời, đây cũng là bước chuyển quan trọng từ tư duy xử lý hậu quả sang tư duy phòng ngừa lãng phí ngay từ khâu xây dựng chính sách và tổ chức thực hiện pháp luật.

Trước yêu cầu phát triển nhanh và bền vững, việc khắc phục các điểm nghẽn thể chế, bảo đảm quản lý và sử dụng hiệu quả nguồn lực công có ý nghĩa đặc biệt quan trọng đối với việc nâng cao năng lực quản trị quốc gia, thúc đẩy tăng trưởng kinh tế và củng cố niềm tin của nhân dân đối với Đảng và Nhà nước.

Thứ ba, công tác phòng, chống lãng phí thông qua việc tiết kiệm nguồn lực công. Qua việc siết chặt kỷ luật tài chính, nâng cao hiệu quả phân bổ và sử dụng ngân sách, nhiều biểu hiện thất thoát, đầu tư dàn trải, sử dụng tài sản công không đúng mục đích hoặc kém hiệu quả từng bước được hạn chế. Đặc biệt, trong lĩnh vực quản lý dự án đầu tư công, việc tăng cường kiểm tra, giám sát, công khai, minh bạch và xác định rõ trách nhiệm của người đứng đầu đã góp

phần giảm thiểu tình trạng chậm tiến độ, đội vốn, chất lượng công trình không bảo đảm hoặc dự án kéo dài gây lãng phí nguồn lực xã hội. Kết quả, hơn 3.000 công trình, dự án tồn đọng với tổng mức đầu tư khoảng 2,46 triệu tỷ đồng được tháo gỡ (Hà Văn, 2025), giúp khơi thông nguồn lực.

Thứ tư, công tác phòng, chống lãng phí gắn chặt với việc phát hiện, xử lý nghiêm minh các vụ án, vụ việc. Quyết tâm của Đảng và Nhà nước trong việc đưa công tác phòng, chống lãng phí đi vào thực chất thông qua tăng cường thanh tra, kiểm tra, giám sát và xử lý trách nhiệm đối với các tổ chức, cá nhân để xảy ra thất thoát, lãng phí nghiêm trọng. Đây là bước chuyển quan trọng từ tư duy chủ yếu tuyên truyền, vận động sang kết hợp chặt chẽ giữa phòng ngừa với phát hiện, xử lý vi phạm nhằm nâng cao hiệu lực quản lý nhà nước và hiệu quả sử dụng các nguồn lực công. Thực tiễn thời gian qua cho thấy, nhiều vụ việc lãng phí lớn đã được đưa vào diện theo dõi, chỉ đạo xử lý, qua đó góp phần cảnh tỉnh, răn đe và nâng cao ý thức trách nhiệm của đội ngũ cán bộ, công chức trong thực thi công vụ.

Thứ năm, công tác phòng, chống lãng phí được nhân dân đồng lòng ủng hộ. Một trong những kết quả quan trọng của công tác phòng, chống lãng phí thời gian qua, đó là góp phần củng cố niềm tin của nhân dân đối với Đảng, Nhà nước và hệ thống chính trị. Trong điều kiện lãng phí không chỉ gây thất thoát nguồn lực quốc gia mà còn ảnh hưởng trực tiếp đến hiệu lực quản lý nhà nước và niềm tin xã hội, việc kiên quyết đấu tranh, xử lý nghiêm các hành vi vi phạm đã tạo chuyển biến tích cực trong nhận thức của cán bộ, đảng viên và nhân dân. Sự đồng lòng, ủng hộ của nhân dân đối với công cuộc phòng, chống lãng phí được xem

là nguồn sức mạnh đặc biệt quan trọng, bởi đây không chỉ là sự hậu thuẫn về mặt tinh thần mà còn là cơ sở để phát huy vai trò giám sát xã hội, phát hiện các biểu hiện tiêu cực, thất thoát, lãng phí trong quản lý và sử dụng nguồn lực công.

Thực tiễn cho thấy, khi công tác phòng, chống lãng phí được triển khai quyết liệt, công khai, minh bạch, nhiều vụ việc lớn được thanh tra, kiểm tra và xử lý nghiêm minh đã tạo hiệu ứng lan tỏa tích cực trong xã hội, củng cố niềm tin vào quyết tâm chính trị của Đảng và Nhà nước trong xây dựng bộ máy liêm chính, hiệu lực, hiệu quả. Đồng thời, niềm tin của nhân dân cũng trở thành động lực thúc đẩy các cơ quan nhà nước nâng cao trách nhiệm giải trình, siết chặt kỷ luật, kỷ cương và tiếp tục hoàn thiện thể chế nhằm ngăn ngừa lãng phí từ sớm, từ xa.

3. Kết luận

Vận dụng và phát triển sáng tạo tư tưởng Hồ Chí Minh về phòng, chống lãng phí là yêu cầu mang tính chiến lược, xuyên suốt trong kỷ nguyên phát triển mới của đất nước. Đây không chỉ là giải pháp nhằm nâng cao hiệu quả sử dụng các nguồn lực kinh tế, mà còn là định hướng quan trọng trong xây dựng nền tảng đạo đức công vụ, văn hóa xã hội và củng cố niềm tin của nhân dân đối với hệ thống chính trị. Trong bối cảnh yêu cầu phát triển nhanh, bền vững và hội nhập quốc tế ngày càng sâu rộng, việc thực hành tiết kiệm, chống lãng phí cần được nhận thức đầy đủ hơn, triển khai đồng bộ hơn và gắn chặt với các nhiệm vụ đổi mới mô hình tăng trưởng, hoàn thiện thể chế và nâng cao chất lượng quản trị quốc gia. Chỉ khi tinh thần tiết kiệm trở thành chuẩn mực ứng xử, thành tiêu chí đánh giá hiệu quả hoạt động và được bảo đảm bằng những cơ chế thực thi hữu hiệu, mới có thể chuyển hóa thành động lực nội sinh mạnh mẽ,

góp phần sử dụng tối ưu các nguồn lực, nâng cao chất lượng tăng trưởng, bảo đảm tiến bộ, công bằng xã hội và tạo nền tảng vững chắc cho sự phát triển nhanh, bền vững của đất nước trong kỷ nguyên mới □

Ngày nhận bài: 20/5/2026;

Ngày bình duyệt: 06/7/2026;

Ngày duyệt đăng: 20/9/2026.

Email tác giả: quoctoan97law@gmail.com

Tài liệu tham khảo:

Ban Chấp hành Trung ương khóa XII (2017). Nghị quyết số 18-NQ/TW ngày 25/10/2017 Hội nghị Trung ương 6 khóa XII Một số vấn đề về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả.

Bộ Chính trị (2024). Quy định số 191-QĐ/TW ngày 29/11/2024 về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, chế độ làm việc, quan hệ công tác của Ban Chỉ đạo Trung ương về phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực.

Ban Chỉ đạo Trung ương về phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực (2025). Hướng dẫn số 63-HD/BCĐTW ngày 28/4/2025 Một số nội dung trọng tâm về công tác phòng, chống lãng phí.

ĐCSVN (2026). *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV (Tập I)*. Nxb Chính trị quốc gia Sự thật.

Hồ Chí Minh (2011a). *Toàn tập (Tập 7)*. Nxb Chính trị quốc gia Sự thật.

Hồ Chí Minh (2011b). *Toàn tập (Tập 14)*. Nxb Chính trị quốc gia Sự thật.

Hiền Minh (04/05/2026). *Đưa Bệnh viện Bạch Mai và Việt Đức cơ sở 2 vào hoạt động trong quý II/2026*. <https://baochinhphu.vn>.

Hà Văn (17/7/2025). *Thủ tướng: Tháo gỡ vướng mắc cho gần 3.000 dự án tồn đọng với tinh thần 6 rõ*. <https://baochinhphu.vn>.